TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2022
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa

Bà Trần Thị Mai Lê

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Anh Tuấn - Thư ký, Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Thùy D, sinh năm 1986 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Quyết Thắng, xã Mỹ Bằng, huyện S, tỉnh TQ.

Bị đơn: Anh Trần Khánh D9, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 8, xã Liên Hoa, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Tạ Thị Thùy D trình bày: Chị và anh Trần Khánh D9 tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã Liên Hoa năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng gia đình chồng tại khu 8, xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Thời gian đầu, hôn nhân hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2019 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay chị xác định tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng không thể gắn kết nên chị xin được ly hôn với anh D9.

Về con chung: Chị D xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Việt Hùng, sinh ngày 06/4/2017. Khi ly hôn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết theo

quy định của pháp luật. Tại phiên tòa chị D có quan điểm giao cháu Hùng cho anh D9 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc đóng góp nuôi con chị đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Khánh D9 vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 28/11/2022 anh D9 trình bày như sau: Anh và chị Tạ Thị Thùy D tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại UBND xã Liên Hoa năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh Dự tại khu 8, xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Thời gian đầu, hôn nhân hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2019 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung, chị D đã bỏ về gia đình nhà đẻ ở từ năm 2019 cho đến nay và vợ chồng sông ly thân từ đó. Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị D xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu: Trần Việt Hùng, sinh ngày 06/4/2017, cháu Hùng sinh sống và ở cùng với anh từ khi sinh ra cho đến nay. Khi ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hùng. Anh không yêu cầu chị D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh D9 không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, xử cho chị Tạ Thị Thùy D được ly hôn anh Trần Khánh Dự. Về con chung, đề nghị giao con chung cho anh Dự trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh Dự không yêu cầu. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Chị Tạ Thị Thùy D nộp đơn xin ly hôn, giải quyết con chung với anh Trần Khánh D9 là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Trần Khánh D9 có hộ khẩu thường trú tại khu 8, xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, do vậy Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh thụ lý, giải quyết

là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên Tòa anh D9 vắng mặt nhưng anh Dự có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị Thùy D và anh Trần Khánh D9 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp. Nay chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên xin được ly hôn với anh D9. Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/11/2022 anh Dự cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị D xin ly hôn, anh Dự nhất trí ly hôn và anh Dự có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Do vậy Tòa án đã không tiến hành hòa giải được vụ án. Tại biên bản xác minh UBND xã Liên Hoa, huyện P, tỉnh Phú Thọ cũng khẳng định cuộc sống hôn nhân giữa anh D9, chị D có mâu thuẫn, hai người đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh D9 mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần xử cho chị D được ly hôn anh Dự là phù hợp với điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Việt Hùng, sinh ngày 06/4/2017. Tại bản tự khai và phiên tòa hôm nay chị D đều đề nghị để cho anh Dự nuôi cháu Hùng, tại biên bản lấy lời khai ngày 28/11/2022 anh Dự cũng xin nuôi cháu Hùng và không đề nghị chị D phải đóng góp nuôi con. Do vậy cần giao cháu Hùng cho anh D9 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh D9 không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung, xét thấy đây là sự tự nguyện của anh D9, không trái đạo đức xã hội, không trái quy định của pháp luật nên tòa án không buộc chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị D, anh D9 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí: Chị D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Tạ Thị Thùy D được ly hôn với anh Trần Khánh D9.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Việt Hùng, sinh ngày 06/4/2017 cho anh Trần Khánh D9 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Dự, do anh D9 không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Tạ Thị Thùy D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001619 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phù Ninh;
- CCTHADS huyện Phù Ninh;
- UBND xã Liên Hoa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thị Đào

0

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 27 tháng 12 năm 2022

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thị Đào**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hoa** và bà **Trần Thị Mai Lê**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 219/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Thùy D, sinh năm 1986 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Quyết Thắng, xã Mỹ Bằng, huyện S, tỉnh TQ.

Bị đơn: Anh Trần Khánh D9, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 8, xã Liên Hoa, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN , BIỂU QUYẾT

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 các thành viên nhất trí.

II. Về Nội dung vụ án:

1. Về hôn nhân: Cho chị Tạ Thị Thùy D được ly hôn với anh Trần Khánh D9.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Việt Hùng, sinh ngày 06/4/2017 cho anh Trần Khánh D9 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Dự, do anh D9 không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Tạ Thị Thùy D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001619 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 các thành viên nhất trí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**